

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ DSD
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ DSD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DSD TECHNOLOGY AND TRADING INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DSD.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107781490

3. Ngày thành lập: 28/03/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 10B, tổ 5, ngõ 190, đường Hoàng Mai, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
2.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
3.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
4.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
5.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
6.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
7.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện Chi tiết: Sản xuất biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
8.	Xây dựng nhà các loại	4100
9.	Bán buôn tổng hợp	4690
10.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất chuông điện;	2790
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
12.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
13.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
14.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
15.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
16.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
17.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
18.	Sửa chữa thiết bị điện	3314

19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh,	4329
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng của tòa nhà;	4390
22.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp suất ăn theo hợp đồng;	5629
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321(Chính)
24.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
25.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
26.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
27.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
28.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
29.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
30.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
31.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
32.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
33.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
34.	Xuất bản phần mềm	5820
35.	Chương trình cáp, vệ tinh và các chương trình thuê bao khác	6022
36.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
37.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
38.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập internet;	6190
39.	Lập trình máy vi tính	6201
40.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
41.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
42.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
43.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761

44.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại;	6329
45.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;	4649
46.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
47.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về công nghệ;	7490
48.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
49.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
50.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
52.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
53.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
54.	Sản xuất đồng hồ	2652
55.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
56.	Xây dựng công trình công ích	4220
57.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng đường hầm;	4290
58.	Phá dỡ	4311
59.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
60.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
61.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
62.	Cổng thông tin	6312
63.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
64.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
65.	Cho thuê xe có động cơ	7710
66.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển;	7730
67.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521

68.	Hoạt động viễn thông vệ tinh	6130
69.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
70.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
71.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
72.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
73.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
74.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
75.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
76.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
77.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
78.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
79.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
80.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
81.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm	5590
82.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
83.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
84.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
85.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
86.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi;	4663

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ XUÂN SOẠN	Xóm Đồi Chè, Xã Cổ Lũng, Huyện Phú Lương, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	165.000	1.650.000.000	33,000	090927257	
			Tổng số	165.000	1.650.000.000	33,000		
2	ĐỖ MẠNH DƯƠNG	Tổ dân phố 5, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	170.000	1.700.000.000	34,000	035086000949	
			Tổng số	170.000	1.700.000.000	34,000		
3	MAI VĂN DIỆN	Xóm Long Duyên, thôn Duyên Hưng, Xã Nam Lợi, Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	165.000	1.650.000.000	33,000	163032143	
			Tổng số	165.000	1.650.000.000	33,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ XUÂN SOẠN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/11/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 090927257

Ngày cấp: 16/08/2016

Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Nguyên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Đồi Chè, Xã Cổ Lũng, Huyện Phú Lương, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 22, đường Phan Bá Vành, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội